

Số: 18/NQ-HĐND

Thuận Châu, ngày 24 tháng 4 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2020
và kế hoạch vốn chuyển nguồn năm 2019 sang năm 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU
KHOÁ XX - KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 119/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của HĐND tỉnh Sơn La về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 154/NQ-HĐND ngày 05/12/2019 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 của HĐND huyện về kế hoạch đầu tư công năm 2020;

Xét Tờ trình số 350/TTr-UBND ngày 19/4/2020 của UBND huyện Thuận Châu; Báo cáo thẩm tra số 06/BC-KTXH ngày 23/4/2020 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện; tổng hợp ý kiến thảo luận của các vị Đại biểu HĐND huyện khoá XX.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2020 và kế hoạch vốn chuyển nguồn năm 2019 sang năm 2020 với các nội dung sau:

1. Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020

1.1. Nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung:

- Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của 3 dự án dừng, giãn tiến độ; tổng số tiền: 13.000 triệu đồng.

- Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn cho 4 dự án bổ sung năm 2020; số tiền: 13.000 triệu đồng.

1.2. Nguồn vốn hỗ trợ theo Quyết định 2085/QĐ-TTg:

- Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn chưa phân bổ cho các dự án; số tiền: 551 triệu đồng (vốn sự nghiệp) theo Công văn số 122/SKHĐT-THQH ngày 21/01/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Phân bổ kế hoạch vốn cho 1 dự án bổ sung năm 2020; số tiền: 2.371 triệu đồng.

1.3. Nguồn vốn hỗ trợ theo Quyết định 2086/QĐ-TTg:

- Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn chưa phân bổ cho các dự án; số tiền: 1.000 triệu đồng (vốn sự nghiệp) theo Công văn số 122/SKHĐT-THQH ngày 21/01/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Phân bổ kế hoạch vốn cho 4 dự án bổ sung năm 2020; số tiền: 11.000 triệu đồng.

2. Kế hoạch vốn chuyển nguồn năm 2019 sang năm 2020 (Nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung):

- Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của 3 dự án hết khối lượng thanh toán; tổng số tiền: 550,164 triệu đồng.

- Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn cho 1 dự án còn thiếu vốn; số tiền: 550,164 triệu đồng.

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện**1. Giao UBND huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết:**

- Quyết định điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2020 và kế hoạch vốn chuyển nguồn năm 2019 sang năm 2020 theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, văn bản hướng dẫn của Chính phủ và các Bộ, ngành có liên quan.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công đảm bảo tiến độ, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh, UBND huyện chủ động rà soát, xây dựng phương án điều chỉnh và trình HĐND huyện tại kỳ họp gần nhất.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và các vị đại biểu HĐND huyện giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nghị quyết đã được HĐND huyện Thuận Châu khoá XX - Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 24/4/2020.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Thường trực Huyện uỷ;
- Thường trực HĐND, UBND huyện;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện khoá XX;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- HĐND, UBND thị trấn;
- Lưu: VT, Kiên 180b.

CHỦ TỊCH**Thào A Súa**

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020

(Kèm theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 24/4/2020 của HĐND huyện Thuận Châu)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Nhóm Dự án (A/B/C)	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2020		Kế hoạch vốn điều chỉnh		Kế hoạch vốn năm 2020 sau điều chỉnh		Ghi chú
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	Tổng số	TĐ: Thanh toán Nợ KLHT	Giảm	Tăng	Tổng số	TĐ: Thanh toán Nợ KLHT	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	TỔNG SỐ						110.165,831	24.485,710	-	15.101,164	26.921,164	36.305,710	-	
I	Nguồn XDCBTT năm 2020					-	68.555,590	22.182,000	-	13.000,000	13.000,000	22.182,000	-	
a	Dự án chuyển tiếp đang thi công dở dang						15.118,750	5.782,000	-	-	-	5.782,000	-	
1	Chợ xã Muối Nội	C	Ban QLDA ĐTXD	Muối Nội	2017-2019	1015 26/4/2019	6.218,750	1.250,000				1.250,000		
2	Hội trường huyện Thuận Châu	C	Ban QLDA ĐTXD	Thị trấn	2018-2020	1387 - 04/6/2019	8.900,000	4.532,000				4.532,000		
b	Dự án khởi công mới						53.436,840	16.400,000		13.000,000	13.000,000	16.400,000		
1	Bến nước phòng cháy chữa cháy thị trấn	C	Ban QLDA ĐTXD	Thị trấn	2020	2799- 25/10/2019	1.499,000	1.400,000				1.400,000		
2	Sửa chữa nhà C2 - trung tâm hành chính chính trị huyện	C	Ban QLDA ĐTXD	Thị trấn	2020	2891- 30/10/2019	600,000	600,000				600,000		
3	Sửa chữa nhà A - trung tâm hành chính chính trị huyện	C	Ban QLDA ĐTXD	Thị trấn	2020	2890- 30/10/2019	1.407,840	1.400,000				1.400,000		
4	Chỉnh trang đô thị theo Quy hoạch xây dựng chi tiết tỷ lệ 1/500 khu đất trường Đại học Tây Bắc cũ, thị trấn Thuận Châu	C	Ban QLDA ĐTXD	Thị trấn	2020-2021	2830 28/10/2019	18.100,000	6.000,000		6.000,000		-		
5	Đường giao thông nội bộ trong khu đất trường Đại học Tây Bắc cũ, thị trấn Thuận Châu	C	Ban QLDA ĐTXD	Thị trấn	2020-2021	1259 - 27/5/2019	13.392,000	4.300,000		4.300,000		-		
6	Khu tái định cư các dự án đầu tư trên địa bàn thị trấn Thuận Châu	C	Ban QLDA ĐTXD	Thị trấn	2020	1258 - 27/5/2019	3.038,000	2.700,000		2.700,000		-		
7	Nhà giới thiệu, bán sản phẩm OCOP và các sản phẩm đặc trưng của huyện Thuận Châu	C	BQLDA ĐTXD	Thị trấn	2020		2.500,0				2.100,000	2.100,000		
8	Nhà Ban tiếp công dân + Cổng + Nhà bảo vệ Trung tâm hành chính chính trị huyện Thuận Châu	C	BQLDA ĐTXD	Thị trấn	2020		4.300,0				3.600,000	3.600,000		
9	Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng trường Tiểu học thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu	C	BQLDA ĐTXD	Thị trấn	2020		5.300,0				4.500,000	4.500,000		
10	Hệ thống đèn tín hiệu giao thông tại xã Tông Lạnh và thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu	C	BQLDA ĐTXD	Tông Lạnh, Thị trấn	2020		3.300,0				2.800,000	2.800,000		

TT	Danh mục dự án	Nhóm Dự án (A/B/C)	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2020		Kế hoạch vốn điều chỉnh		Kế hoạch vốn năm 2020 sau điều chỉnh		Ghi chú
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	Tổng số	TĐ: Thanh toán Nợ KLHT	Giảm	Tăng	Tổng số	TĐ: Thanh toán Nợ KLHT	
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
II	Nguồn XDCBTT năm 2019 chuyển nguồn sang năm 2020						27.910,241	752,710	-	550,164	550,164	752,710	-	
1	Nhà hiệu bộ trường THCS Chu Văn An	C	Ban QLDA ĐTXD	Thị trấn	2019-2020	3229 - 23/10/2018	3.996,741	62,385		17,275		45,110		
2	Đường phố Chu Văn An, thị trấn Thuận Châu	C	Ban QLDA ĐTXD	Thị trấn	2019-2020	4501- 28/10/2015	4.513,500	521,119		521,119		-		
3	Trường mầm non Sơn Ca, thị trấn Thuận Châu	C	Ban QLDA ĐTXD	Thị trấn	2019-2020	3243 - 23/10/2018	10.500,000	169,206		11,770		157,436		
4	Hội trường huyện Thuận Châu	C	Ban QLDA ĐTXD	Thị trấn	2018-2020	1387 - 04/6/2019	8.900,000				550,164	550,164		
II	Nguồn vốn hỗ trợ đồng bào dân tộc miền núi						13.700,000	1.551,000	-	1.551,000	13.371,000	13.371,000		
a	Hỗ trợ theo Quyết định 2085/QĐ-TTg						2.400,000	551,000		551,000	2.371,000	2.371,000		
1	Nâng cấp đường nội bộ trong điểm TĐC bản Pá Dúa, xã Co Tòng, huyện Thuận Châu	C	BQLDA ĐTXD	Co Tòng	2020		2.400,000				2.371,000	2.371,000		
b	Hỗ trợ theo Quyết định 2086/QĐ-TTg						11.300,000	1.000,000	-	1.000,000	11.000,000	11.000,000		
1	Đường giao thông bản Song, xã Chiềng La	C	BQLDA ĐTXD	Chiềng La	2020-2021		7.700,000				7.600,000	7.600,000		
2	Nhà văn hóa bản Song, xã Chiềng La	C	BQLDA ĐTXD	Chiềng La	2020-2021		1.000,000				950,000	950,000		
3	Nhà văn hóa bản Nong Giăng, xã Nong Lay	C	BQLDA ĐTXD	Nong Lay	2020-2021		800,000				750,000	750,000		
4	Đường giao thông bản Nong Giăng, xã Nong Lay	C	BQLDA ĐTXD	Nong Lay	2020-2021		1.800,000				1.700,000	1.700,000		